

# NI MẪU THIẾT KẾ

Chiều cao cơ thể	Dài	170cm
áo		74cm
Dài eo sau		42cm
Rộng vai		44cm
Xuôi vai		5cm
Dài tay		60cm
Vòng cổ		38cm
Vòng ngực	Vòng	88cm
bụng	Vòng hông	74cm
Hạ nách sau		92cm
Hạ nách trước	Cử	22cm
động ngực	Cử động	24.5cm
nách		7cm
		2.5cm

# PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ

## I. Thân sau (hình 1)

### 1. Xác định các đường ngang

kẻ đường thẳng song song và cách mép vải 1,5cm, dựa vào đó để kẻ các đường sau

$$AB \text{ dài áo} = 74\text{cm}$$

$$AC \text{ hạ xuôi vai} = \text{số đo} - 2\text{cm} \text{ mero cổ} = 3\text{cm}$$

$$AD \text{ hạ nách sau} = \text{số đo hạ nách} + 2,5\text{cm} \text{ cử động nách} = 22\text{cm} + 2,5\text{cm} = 24,5\text{cm}$$

$$AE \text{ hạ eo sau} = \text{số đo hoặc} = \frac{1}{2}DA + 5\text{cm} = 42\text{cm}$$

$$EF \text{ hạ hông} = 16\text{cm đến } 18\text{cm}$$

Từ các điểm A,B,C,D,E,F ta kẻ các đường thẳng vuông góc với AB

### 2. Vẽ sống lưng

$$AA_1 = 0,3\text{cm}$$

$$DD_1 = 1\text{cm}$$

$$EE_1 = 2,5\text{cm}$$

$$FF_1 = BB_1 = EE_1 + 0,5\text{cm} = 3\text{cm}$$

Vẽ sống lưng qua  $A_1, D_1, E_1, F_1, B_1$ .

### 3. Vòng cổ, vai:

$$A_1A_2 : \text{ngang cổ} = \frac{1}{6} \text{ vòng cổ} + 1,5\text{cm} = 7,8\text{cm}$$

$$A_2A_3 : \text{mẹo cổ} = 2\text{cm}$$

$$CC_1 : \text{rộng vai} = \frac{1}{2} \text{ số đo} + 0,5\text{cm} = 22,5\text{cm}$$

$$C_1C_2 : 1\text{cm} \text{ ( } C_2 \text{ nằm hướng về phía trong } C_1 \text{ )}$$

### 4. Vòng nách

$$D_1D_2 : \text{rộng thân sau} = \frac{2}{10} \text{ vòng ngực} + 2,5\text{cm} = 20,1\text{cm}$$

$D_2D_3$  : dồng đầu sườn = 3cm

$D_3D_4 = 0.7\text{cm}$  (  $D_4$  nằm ngoài  $D_3$  )

$E_1E_2$  : rộng eo  $\cdot \frac{2}{10}$  vòng eo 1.5cm đến 2cm = 16.5cm

Nối  $C_2$  và  $E_2$

Vẽ vòng nách từ  $C_1$  tiếp xúc với khoảng giữa  $C_2D_3$  và đến  $D_4$  .

#### 5. Sườn ,gấu

$F_1F_2$  rộng hông =  $E_1E_2 + 0.5\text{cm} = 17\text{cm}$

$B_1B_2 = F_1F_2$

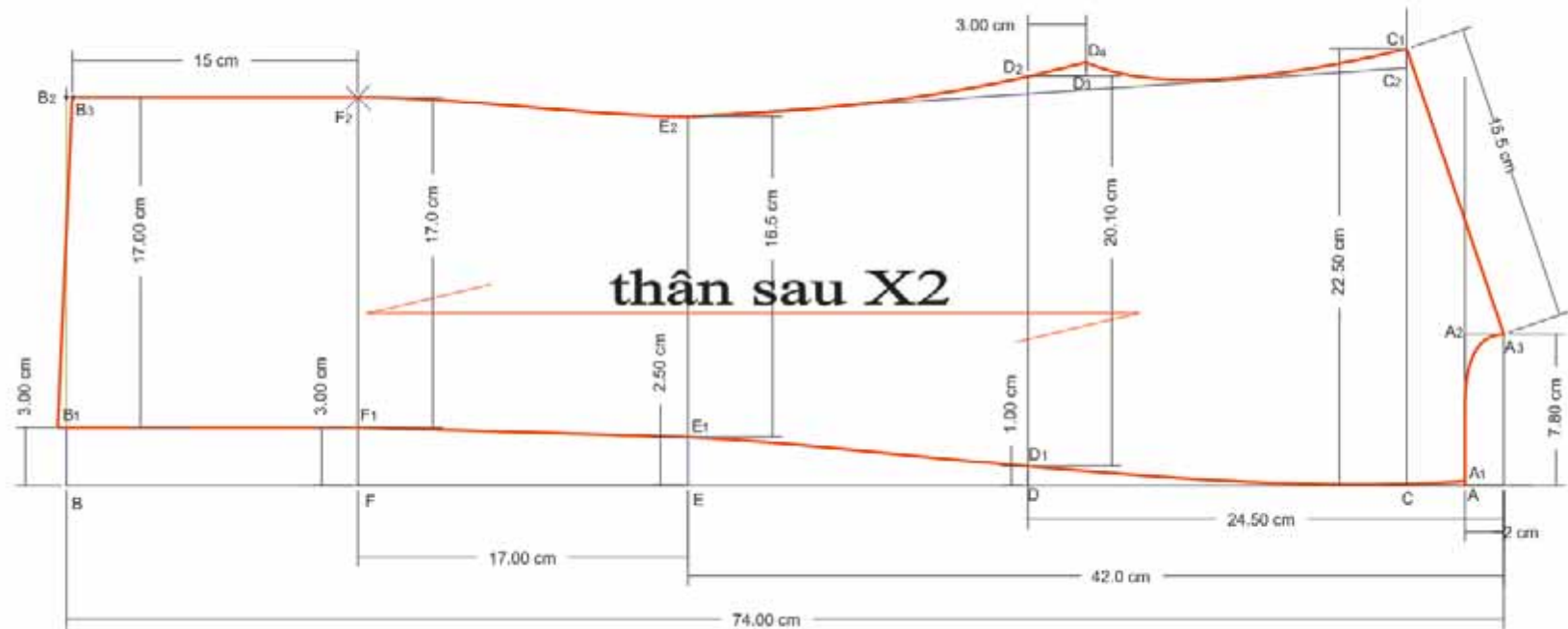
$B_2B_3 = 0.3\text{cm}$

#### 6. Cách cắt , công đường may

Vòng cổ , vòng nách chừa 1cm

Sườn vai chừa 1.5cm

Sườn thân chừa 1.5cm



Hình 1: Thân sau chính

## II. *Thân trước* ( hình 2)

### 1. Xác định các đường ngang:

kẻ đường gập nếp AB song song và cách mép vải 3cm

kẻ đường giao khuy  $A_1B_1$  song song đường gập nếp và cách đường gập nếp 1.7cm

đặt thân sau lên thân trước sao cho đường AB thân sau song song đường gập nếp .  
Sang dấu các đường ngang D ,E , F , B lần lượt cắt đường gập nếp và giao khuy tại  $DD_1$  ,  $EE_1$  ,  $FF_1$  và  $BB_1$

Sa gấu  $BB_2 = 2\%$  vòng bụng = 1.5cm

Hạ nách trước  $AD =$  số đo hạ nách trước + cử động nách - (2cm mẹo cổ + sa gấu )  
 $+1cm = 24.5cm + 2.5cm - (2cm + 1.5cm) + 1cm = 24.5cm$

$AA_1 = 1.7cm$

$AA_2 =$  độ phưỡn = 4% vòng ngực - 0.8cm = 2.7cm

$A_2A_3 = 1.7cm$

$D_1D_2 = 0.5cm$

### 2. Vòng cổ, vai :

$A_3A_4$  : ngang cổ =  $\frac{1}{6}$  vòng cổ + 2cm = 8cm

$A_4A_5$  : hạ cổ =  $\frac{1}{6}$  vòng cổ + 2.5cm = 8.5cm

Từ  $A_5$  kẻ vuông góc với  $A_4A_5$  cắt đường giao khuy tại  $A_6$

Nối  $A_4A_6$  lấy  $A_7$  làm điểm giữa

Nối  $A_7A_5$  lấy  $A_7A_8 = \frac{1}{3} A_7A_5$

Lấy  $A_4C$  : vai con thân trước = vai con thân sau - 0.5cm

Vẽ vòng cổ từ  $A_4$  qua  $A_8$  và dưới  $A_6$

Từ  $A_4$  vẽ đường hạ xuôi vai  $A_4C$  và cách đường ngang  $A = 5cm$  ( điểm C cách đường ngang  $A = 5cm$  )

### 3. Ve áo :

$A_4V = 2.5cm$

Chân ve  $EV_1 = \pm 1\text{cm}$

Nối đường bẻ ve  $VV_1$  cắt vòng cổ tại  $V_2$

$V_2V_3$  : độ xuôi vai = 5cm đến 6cm

$V_3V_4$  = bán ve = 5-6 cm

#### 4. Vòng nách :

$D_2D_3$  : rộng khoanh ngực  $= \frac{2}{10}$  vòng ngực + 2.5cm = 20.1cm

$D_3D_4$  : rộng khoanh nách  $= \frac{1}{10}$  vòng ngực + cử động ngực = 16cm

Từ  $D_4$  vẽ vuông góc với  $D_3D_4$  kéo dài cắt đường ngang eo tại  $E_2$

Đông đầu sườn  $D_4D_5 = 3\text{cm} = D_2D_3$  thân sau

Từ  $D_3$  kẻ thẳng lên phía trên cắt đường C tại  $C_1$

$D'_3D_{11} = 4.5\text{cm}$

$D_3D_6 = 5.5\text{cm}$

Nối  $D'_3D_6$  lấy điểm giữa là  $D_7$  nối  $D_7D_3$  lấy  $D_7D_8 = \frac{1}{3} D_7D_3$

Vẽ vòng nách từ C qua  $D'_3$  đến  $D_8$  ra  $D_6$

$D'_6$  thấp hơn  $D_6$  là 0.7cm

$D_4D_9 = 4.5\text{cm}$

Vẽ phần vòng nách còn lại từ  $D'_6$  đến  $D_9$  và  $D_5$

#### 5. Sườn, gấu :

$E_2E_3 = 1.5\text{cm}$

$F_1F_2$  = rộng ngang hông  $= \frac{1}{2}$  vòng hông + cử động + 2.2cm ( rộng chiết sườn ) –  
 $F_1F_2$  thân sau = 38.2cm

Vẽ sườn áo từ  $D_5$  đến  $E_3, F_2$  và  $B_4, B_3B_4 = 0.3\text{cm}$

#### 6. Gót nép :

$FN = 1\text{cm}$

$$N_1B_1 = 7\text{cm}$$

$$N_2B_1 = 3.5\text{cm}$$

$$N_3B_2 = 9\text{cm}$$

7. Túi coi :

T cách A<sub>4</sub> trung bình =  $\frac{1}{3}$  dài áo = 25cm

$$TD_2 = \frac{1}{2} D_2D_3 + 1.5\text{cm} = 11.5\text{cm}$$

Từ T vẽ song song D<sub>2</sub>D<sub>3</sub>

T<sub>1</sub>T<sub>2</sub> : rộng miệng túi =  $\frac{1}{10}$  vòng ngực + 1 = 9.8cm

Từ T<sub>1</sub>T<sub>2</sub> kẻ thẳng góc D<sub>2</sub>D<sub>3</sub> về phía trên

T<sub>2</sub>T<sub>3</sub> : chéch miệng túi = 0.7cm

T<sub>3</sub>T<sub>4</sub> = T<sub>2</sub>T<sub>5</sub> : cao miệng túi ( bản coi ) = 2.3cm

8. Túi dưới :

Vẽ 1 đường thẳng song song BB<sub>3</sub> và cách BB<sub>3</sub> =  $\frac{1}{3}$  dài áo - 1cm = 24cm

Từ T vẽ đường tâm chiết ngực song song đường giao khuy cắt miệng túi tại S và eo tại S<sub>2</sub>

Lấy ST<sub>6</sub> = 2.5cm về phía nẹp

Rộng miệng túi dưới T<sub>6</sub>T<sub>7</sub> =  $\frac{3}{4}$  D<sub>2</sub>D<sub>3</sub> + 0.5cm = 15.5cm

Cao nắp túi = 5cm

Góc túi phía nẹp áo vẽ tròn , góc túi phía sườn áo vẽ vuông

9. Chiết ngực :

Đầu chiết cách chân coi 5cm = TS<sub>1</sub>

Rộng giữa chiết S<sub>3</sub>S<sub>2</sub> = S<sub>2</sub>S<sub>4</sub> = 0.7cm

Rộng đuôi chiết SS<sub>5</sub> = SS<sub>6</sub> = 0.6cm

10. Chiết sườn :

D<sub>6</sub>' là đầu tâm chiết sườn

Đầu chiết  $D_{10}D_6 = D_6'D_{11} = 0.8\text{cm}$

Nối cạnh chiết sườn  $D_{10}T_7$  cắt eo tại  $S_8$

Rộng giữa chiết  $S_8S_7 = S_7S_9 = 1\text{cm}$

Rộng đuôi chiết  $T_7T_9 = 1\text{cm}$

Nối đường tâm chiết  $D_6'S_7$  và  $T_8$

Nối cạnh chiết trong  $D_{11}S_9$  và  $T_9$

### 11. Chiết bụng ( chiết hông ) :

Cạnh chiết ngoài : từ  $T_7$  vẽ chiết bụng song song đường giao khuy thẳng xuống gấu áo

Tâm chiết song song và cách cạnh chiết ngoài 1.1cm

Cạnh chiết trong song song và cách tâm chiết 1.1cm

### 12. chia khuy :

Khuy trên cùng ngang chân ve xuống 1cm đến 2cm , khuy thứ 2 ngang miệng túi dưới

### 13. Cách cắt , công đường may :

Vòng cổ chừa 1cm

Vòng nách chừa đều 1cm

Sườn vai chừa 1.5cm

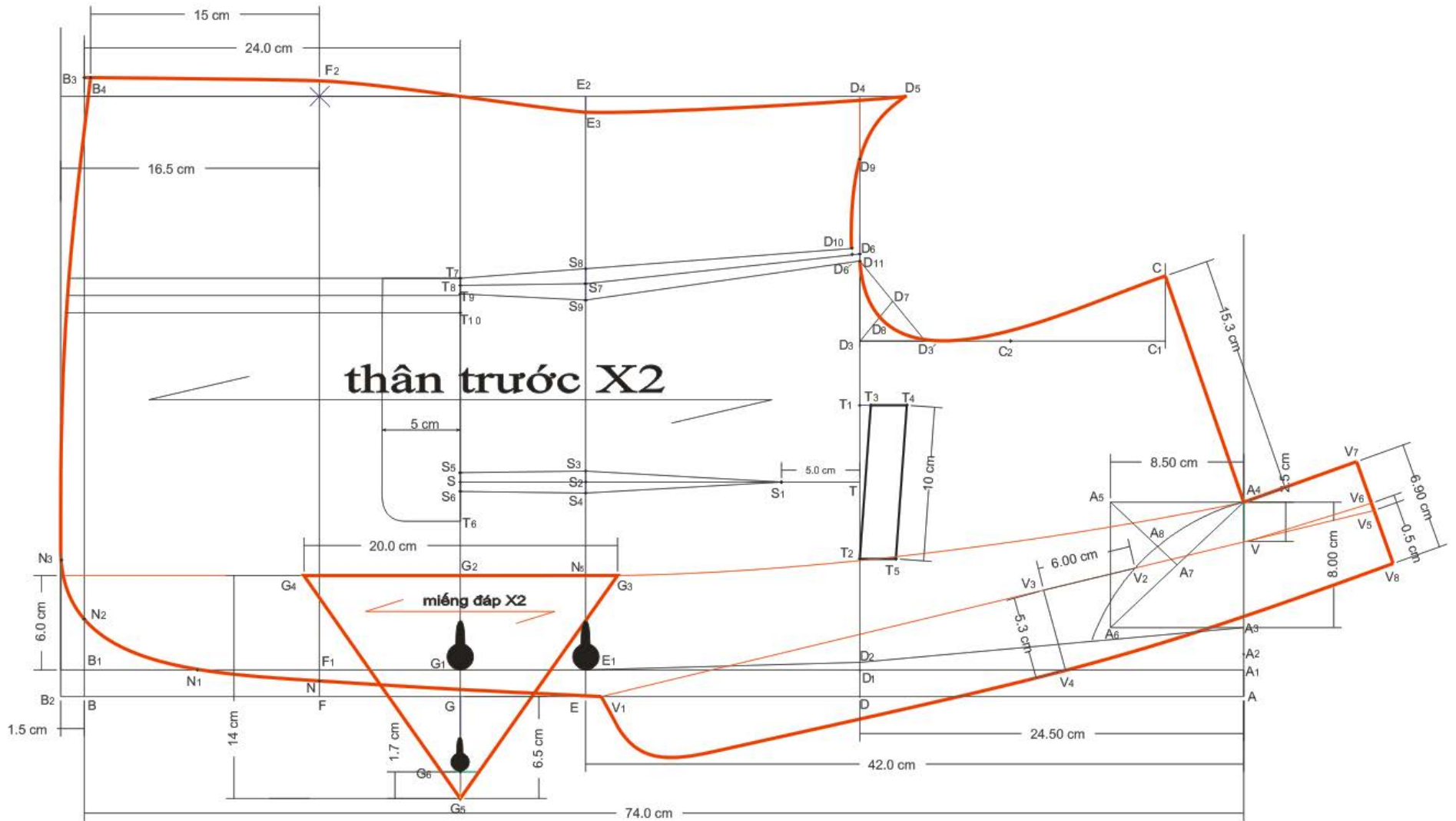
Sườn thân chừa 1.5cm

Ve nẹp chừa đều 1.5cm

Lai áo ( gấu áo ) chừa

4cm





Hình 2 : thân trước chính

### III. Tay áo (hình 3)

#### 1. Mang lớn :

kẻ 1 đường thẳng song song sợi dọc vải cách mép vải 1cm

AB : dài tay = số đo + 2cm = 60cm

AC : Hạ mang tay = sâu nách tay (  $D_3C_1$  ) – 3cm = 19.5cm – 3cm = 16.5cm

AD : Hạ khủy tay =  $\frac{1}{2}$  dài tay + 5cm = 35cm

#### a. Đầu tay :

CC<sub>1</sub> : rộng bấp tay =  $\frac{4}{3}$  rộng khoanh nách – 0.5cm = 20.5cm

CC<sub>1</sub> : có độ rộng tối đa là 21cm

C<sub>1</sub>C<sub>2</sub> = 2.5cm

Từ C<sub>1</sub> kẻ vuông góc CC<sub>1</sub> kéo dài về 2 phía ,cắt các đường A tại A<sub>1</sub> ,đường D tại D<sub>1</sub> ,đường B tại B<sub>1</sub>

C<sub>3</sub> là điểm giữa của CC<sub>1</sub>

Từ C<sub>3</sub> kẻ vuông góc CC<sub>1</sub> về phía trên cắt AA<sub>1</sub> tại A<sub>2</sub>

Lấy C<sub>1</sub>C'<sub>1</sub> = 3cm

AA<sub>3</sub> =  $\frac{1}{3}$  AC + 0.5cm = 6cm (đối với người gầy ,trung bình là  $\frac{1}{3}$  AC )

A<sub>3</sub>A<sub>4</sub> : gục sống tay = 1cm

Nối A<sub>2</sub>A<sub>4</sub> , nối A<sub>2</sub>C'<sub>1</sub> , nối C'<sub>1</sub>C<sub>2</sub>

A<sub>2</sub>A'<sub>2</sub> =  $\frac{1}{2}$  A<sub>2</sub>C'<sub>1</sub> – 2cm = 6.5cm

A<sub>1</sub>A'<sub>1</sub> =  $\frac{1}{2}$  A<sub>1</sub>A<sub>2</sub> – 0.5cm

Vẽ đầu tay từ A<sub>4</sub> đến A<sub>2</sub> . Ngay điểm giữa đoạn A<sub>2</sub>A<sub>4</sub> đánh cong 1.3cm .Tiếp tục vẽ từ A<sub>2</sub> xuống C'<sub>1</sub> và ra C<sub>2</sub> . Ngay điểm A'<sub>2</sub> đánh cong 2.6cm đến 2.8cm . Nối A'<sub>1</sub>C'<sub>1</sub> , dựa vào đường nối từ A'<sub>1</sub> đến C'<sub>1</sub> để vẽ A'<sub>2</sub>C<sub>2</sub>

#### b. Bụng tay :

CC<sub>2</sub> = DD<sub>2</sub> = BB<sub>2</sub>

$D_3$  là điểm giữa của  $D_1$  và  $D_2$

Vẽ bụng tay từ  $C_2$  qua  $D_3$  xuống  $B_2$

Lấy  $D_3D_4 = 2.5\text{cm}$

Vẽ đường gập bụng tay mang lớn từ  $C'_1$  qua  $D_4, B_1$

*c. Sóng tay , cửa tay :*

$DD_5 = 0.8\text{cm}$

$B_1B_3 = \text{cửa tay} = \frac{3}{4} BB_1 = 15\text{cm}$

$B_3B_4 = 1\text{cm}$

$B_1B_5 = 1\text{cm}$

$B_2B_6 = 0.8\text{cm}$

*2. Mang nhỏ :*

Gục sóng tay mang con  $A_4A_5 = 1\text{cm}$

Vẽ sóng tay mang con từ  $A_5$  qua trong  $C_5$  và xuống  $D_5$

Nối  $A_5C_3$  vẽ gập tay từ  $A_5$  đến  $C_3$  , đánh cong ngay đoạn giữa  $A_5C_3$  1.5cm. Sau đó lấy  $C_4$  đối xứng  $C_2$  và vẽ hoàn chỉnh gập tay từ  $C_3$  đến  $C_4$

Lấy  $D_6$  đối xứng  $D_3$  ,  $B_7$  đối xứng  $B_6$  , vẽ đường bụng tay mang nhỏ từ  $C_4$  qua  $D_6$  và xuống  $B_7$

*3. Cách cắt ,cộng đường may :*

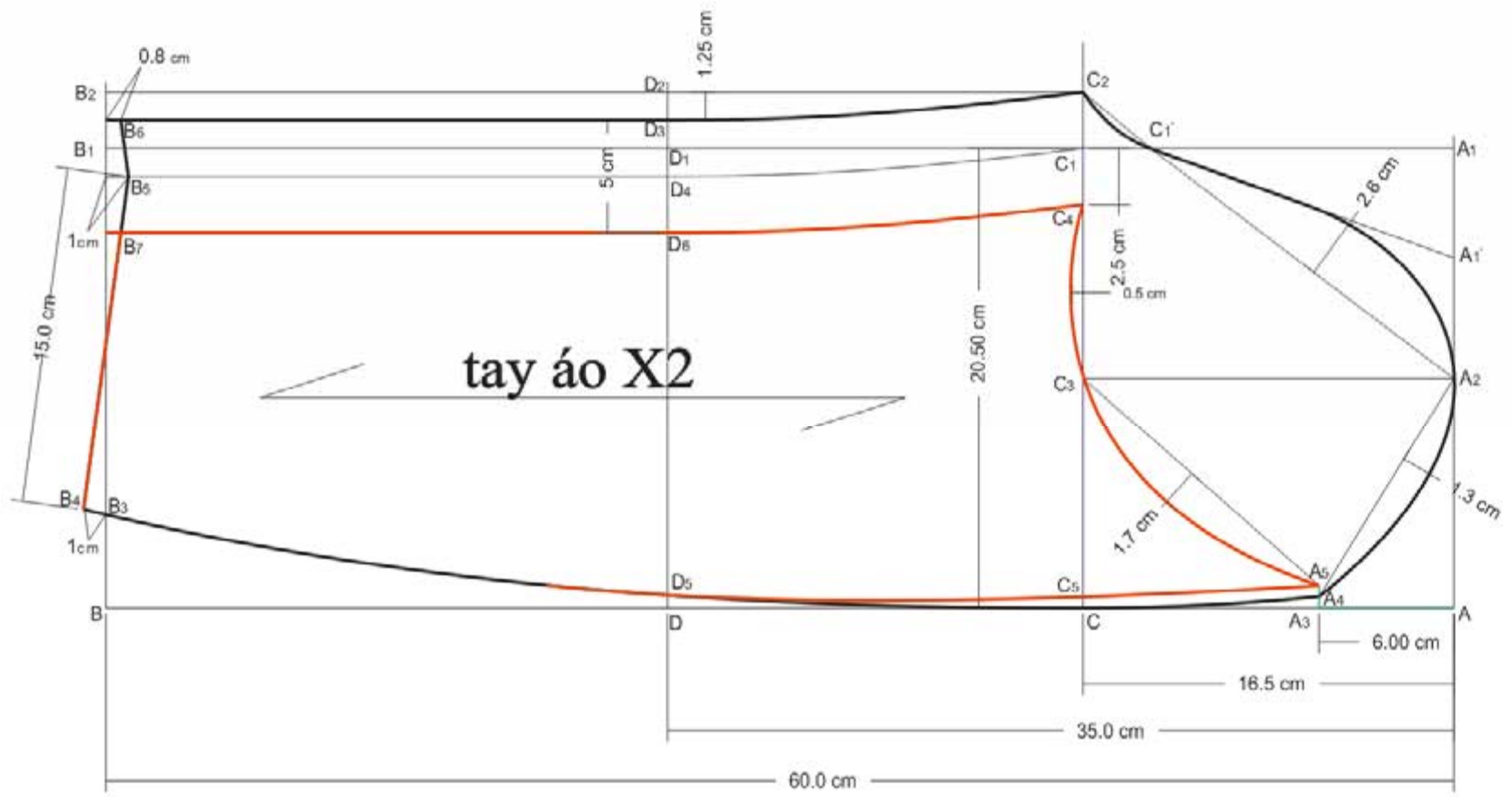
Đầu tay ,gân tay cắt nát đường vẽ thiết kế

Bụng tay chừa 1.5cm

Sóng tay chừa 1.5cm

Cửa tay chừa 4cm lai

Đầu sóng tay từ cửa tay đo lên 9cm chừa dư 4cm ( để làm thép tay )



Hình 3: tay áo

#### IV. Cổ áo ( hình 2)

Vẽ đường thẳng bẻ ve  $V_1V$  về phía trên

$$VV_5 = \frac{1}{2} VC \text{ thân sau}$$

$$V_5V_6 = 0.5 \text{ cm}$$

Vẽ đường can cổ thân sau thẳng góc đường bẻ cổ

$$V_6V_7 = 2.8 \text{ cm}$$

$$V_5V_8 = 3.6 \text{ cm}$$

#### V. Miếng đắp ( hình 4)

Lấy đường thẳng song song với  $BB_3$  và cách  $BB_3 = \frac{1}{8} DA - 1\text{cm} = 24\text{cm}$  làm chuẩn.

Lấy đều ra hai bên mỗi bên 10cm, cạnh trên trùng với đường nẹp ve.

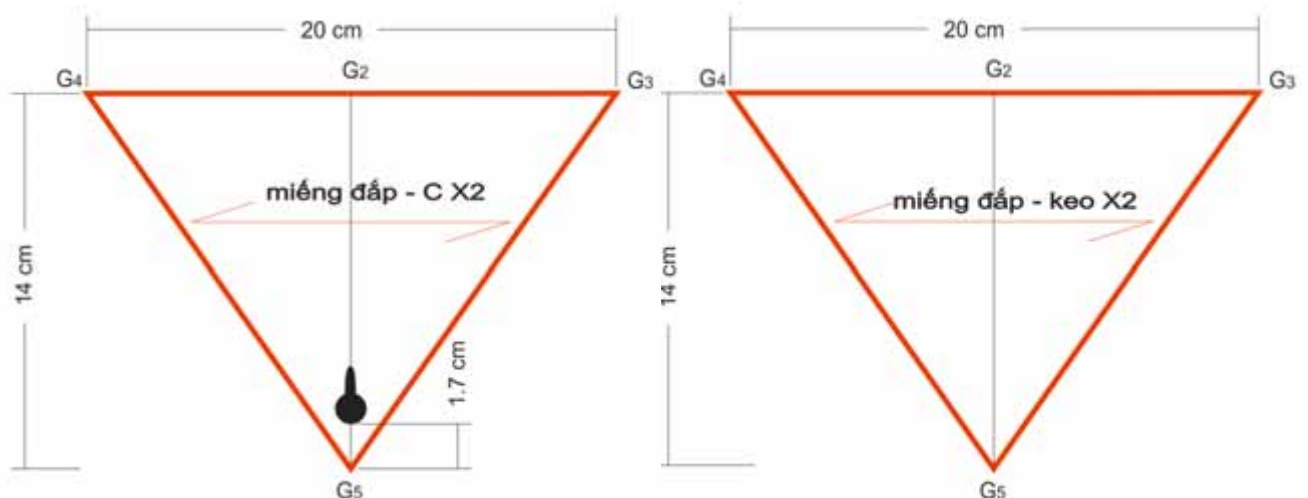
$$G_2G_4 = G_2G_3 = 10\text{cm}$$

$$G_2G_5 = 14\text{cm}$$

Nối  $G_5$  với  $G_4$ ,  $G_5$  với  $G_3$ . Ta được miếng đắp hình tam giác.

$$\text{Xác định khuy : } G_5G_6 = 1.7\text{cm}$$

Khuy miếng đắp nằm trên đường ngang miệng túi dưới.



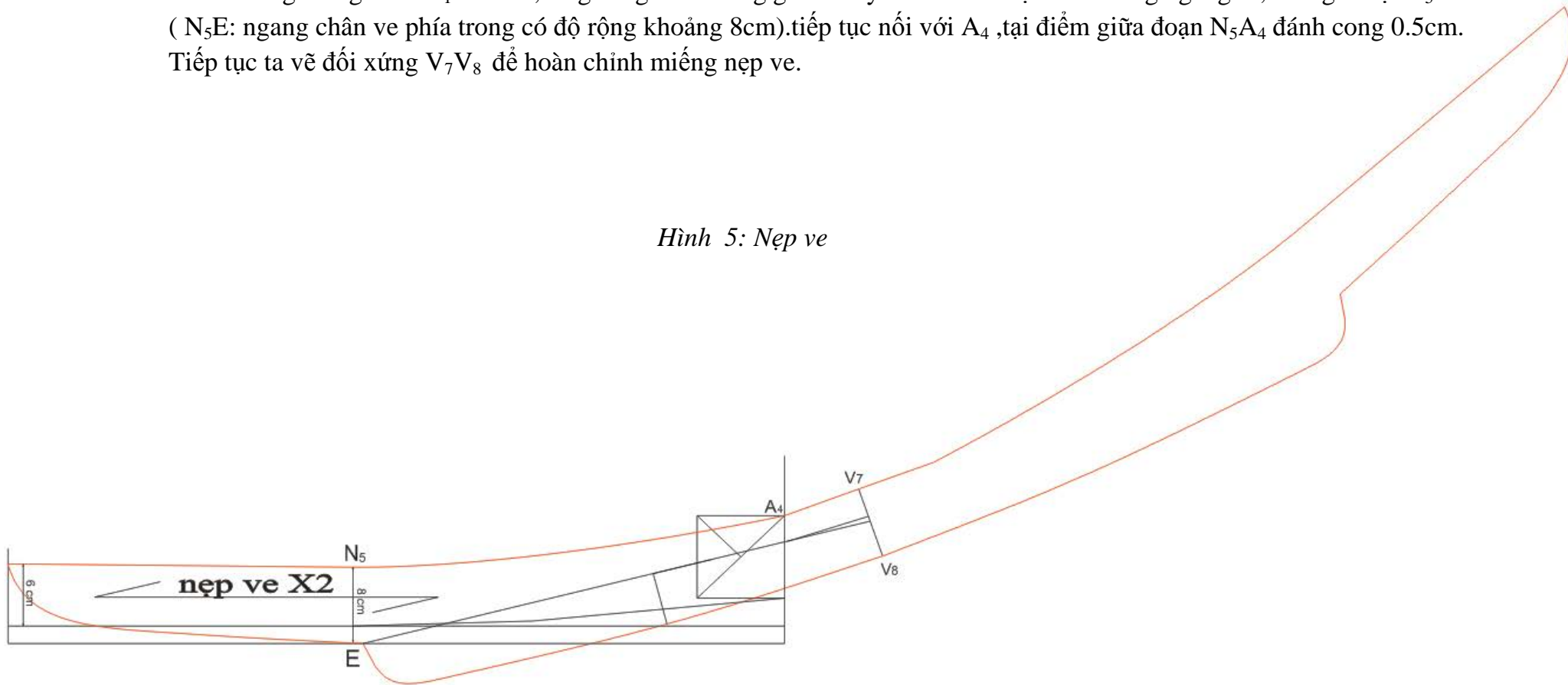
hình 4: miếng đắp

## VI. *Nẹp ve* ( hình 5)

Đặt thân trước lên vải để cắt ve nẹp sao cho canh sợi trùng nhau. Vẽ theo mép cắt của thân trước ở các vị trí : đường vai, vòng cổ, ve nẹp.

Vẽ 1 đường thẳng cách  $B_1 = 6\text{cm}$  ,song song với đường giao khuy và cắt lần lượt các đường ngang F ,đường E tại  $N_5$  (  $N_5E$ : ngang chân ve phía trong có độ rộng khoảng  $8\text{cm}$ ).tiếp tục nối với  $A_4$  ,tại điểm giữa đoạn  $N_5A_4$  đánh cong  $0.5\text{cm}$ . Tiếp tục ta vẽ đối xứng  $V_7V_8$  để hoàn chỉnh miếng nẹp ve.

Hình 5: *Nẹp ve*



## VII. Các chi tiết khác

### 1. Túi cơ ( hình 6)

#### ➤ Viên túi cơ ( vải chính ):

Vải chính có chiều ngang và chiều dọc trùng với canh sợi ngang và canh sợi dọc của thân trước chính

Chiều ngang = rộng miệng túi + 3cm ( 14cm )

Chiều dọc = 12 cm

#### ➤ Đáp túi cơ ( vải chính ):

Vải chính canh sợi chéo

Chiều ngang = rộng miệng túi + 3cm ( 14cm)

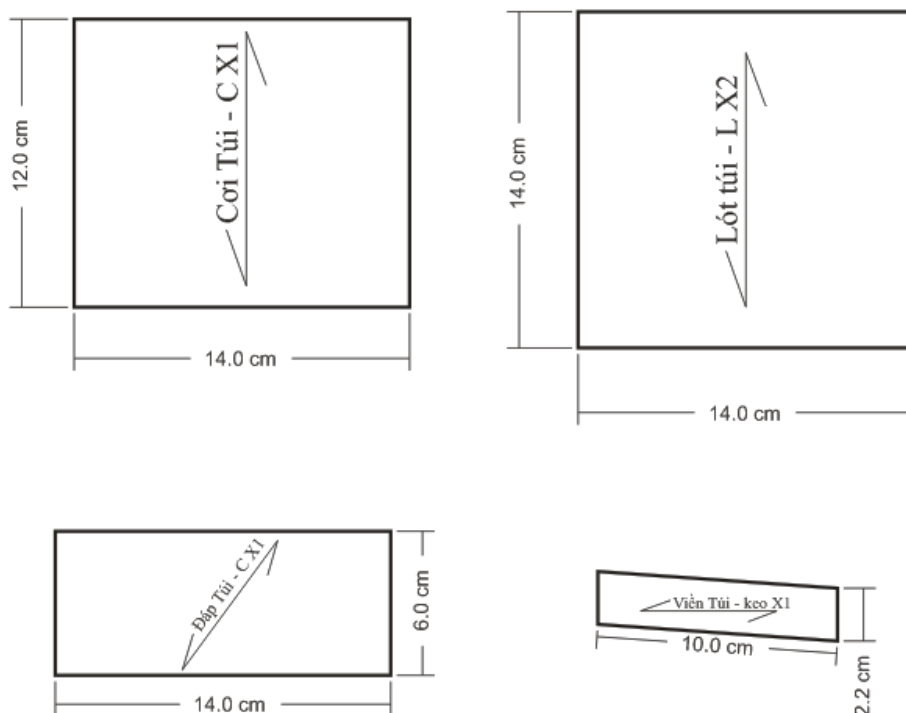
Chiều dọc = 6cm

#### ➤ Lót túi cơ ( vải lót ):

Vải lót có chiều ngang và chiều dọc trùng với canh sợi ngang và canh sợi dọc của thân trước chính

Chiều ngang = rộng miệng túi + 3cm ( 14cm)

Chiều dọc = 14cm



Hình 6: túi cơ

## 2. Túi dưới ( hình 7)

### ➤ viên túi dưới ( vải chính )

Vải chính canh sợi xéo ( thiên sợi 45 độ )

Chiều ngang = rộng miệng túi + 4cm ( 20 cm )

Chiều dọc = 10cm

### ➤ Nắp túi dưới ( vải chính mặt ngoài , vải lót mặt trong )

Vải chính có chiều ngang và chiều dọc trùng với canh sợi ngang và canh sợi dọc của thân trước chính

Chiều ngang = rộng miệng túi thành phẩm + 3cm ( 18cm )

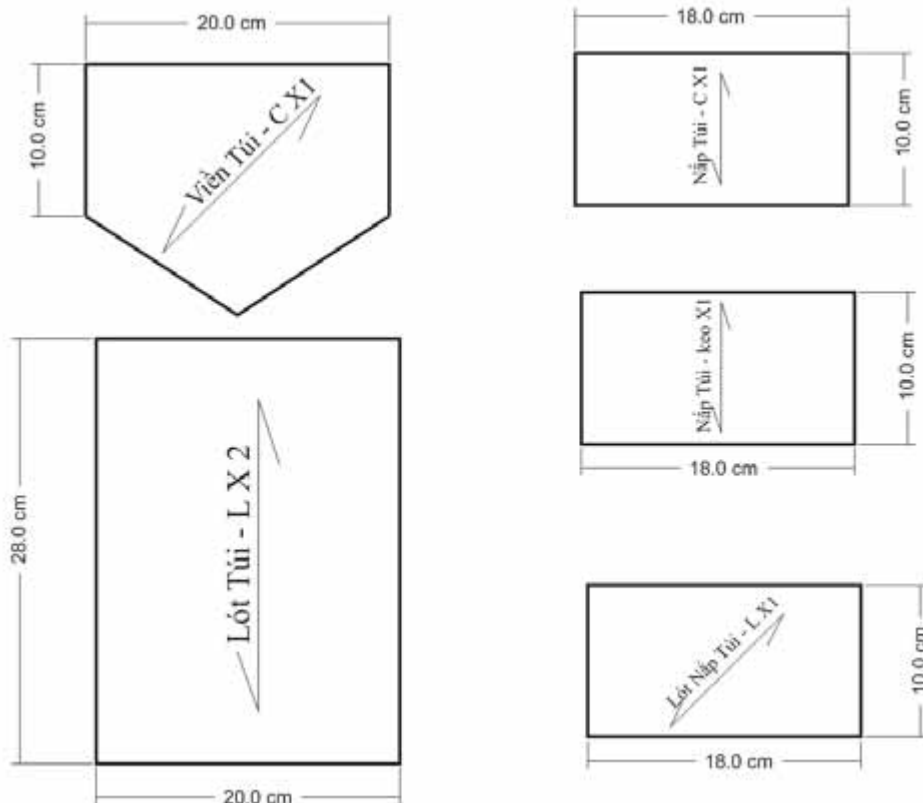
Chiều dọc = 10cm

### ➤ Lót túi dưới ( vải lót )

Vải lót có chiều ngang và chiều dọc trùng với canh sợi ngang và canh sợi dọc của thân trước chính

Chiều ngang = rộng miệng túi + 4cm ( 20cm )

Chiều dọc cao hơn miệng túi 3cm đến vị trí gấp gấu ( 28cm )



Hình 7: túi dưới



### 3. **Túi then** ( hình 8)

#### ➤ Viền túi then ( vải chính )

Vải chính có chiều ngang trùng với canh sọt dọc thân trước chính và chiều dọc trùng với canh sọt ngang thân trước chính

Chiều ngang = rộng miệng túi + 4cm ( 16cm )

Chiều dọc = 4cm

#### ➤ Viền then ( vải lót )

Vải lót canh sọt xéo ( thiên sọt 45 độ )

Chiều ngang = rộng miệng túi + 4cm ( 16cm )

Chiều dọc = 5cm

#### ➤ Dây khuy ( vải lót )

Vải lót canh sọt xéo

Chiều ngang = 16cm

Chiều dọc = 2cm

#### ➤ Lót túi then ( vải lót )

Vải lót có chiều ngang và chiều dọc trùng với canh sọt ngang và canh sọt dọc của thân trước chính

Chiều ngang = rộng miệng túi + 5cm ( 17cm )

Chiều dọc = 16cm ( lót túi then nhỏ )

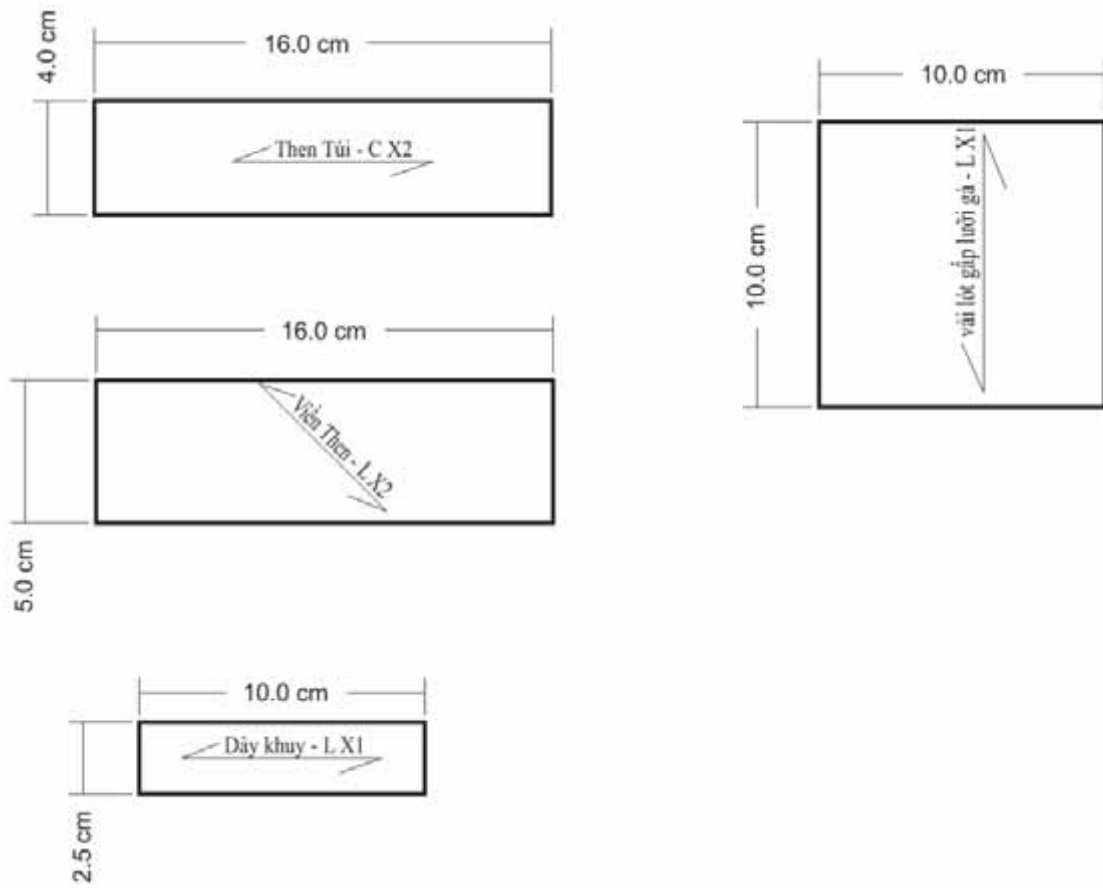
Chiều dọc = 19cm ( lót túi then lớn )

#### ➤ Lưỡi gà ( vải lót )

Vải lót có chiều ngang và chiều dọc trùng với canh sọt ngang và canh sọt dọc của thân trước chính

Chiều ngang = 10cm

Chiều dọc = 10cm



Hình 8 : Túi then

#### 4. Túi ciga ( hình 9)

##### ➤ Viền túi ciga ( vải lót )

Vải lót có chiều ngang và chiều dọc trùng với canh sọt ngang và canh sọt dọc của thân trước chính

Chiều ngang = 12 cm

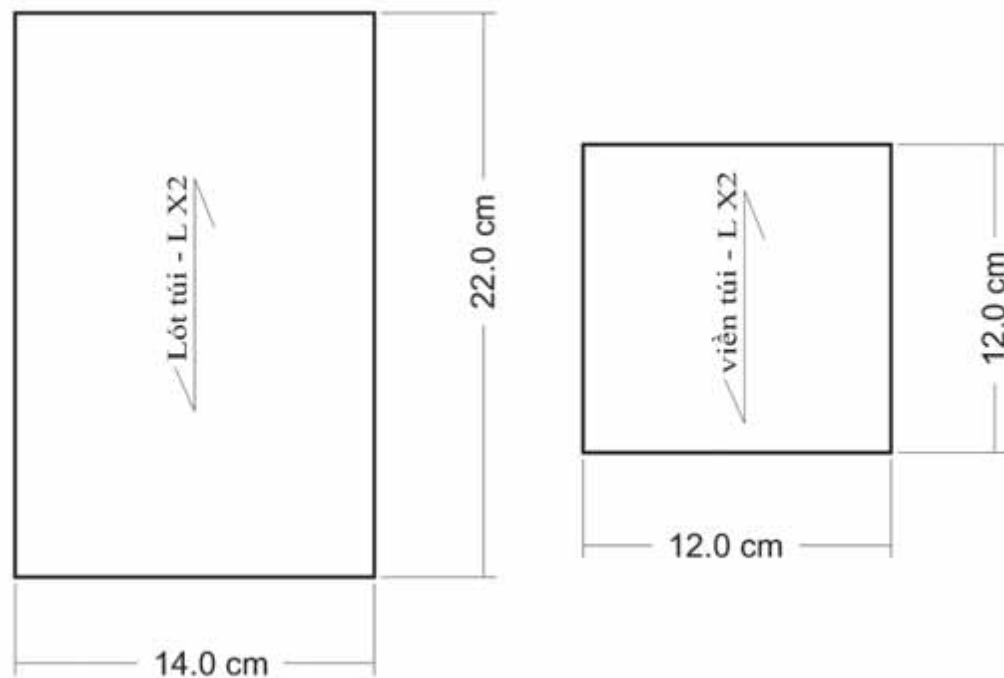
Chiều dọc = 12 cm

##### ➤ Lót túi ( vải lót )

Vải lót có chiều ngang và chiều dọc trùng với canh sọt ngang và canh sọt dọc của thân trước chính

Chiều ngang = 14 cm

Chiều dọc = 22 cm



Hình 9 : Túi ciga

### 5. Kê chiết ( vải chính )

Vải chính canh sợi xéo

Chiều ngang = 4cm

Chiều dọc = từ bụng chiết đến qua đầu chiết 2cm ( 12cm )

### 6. Mọng tay

➤ Miếng thứ 1 ( vải chính )

Vải chính canh sợi xéo

Chiều ngang = 36cm

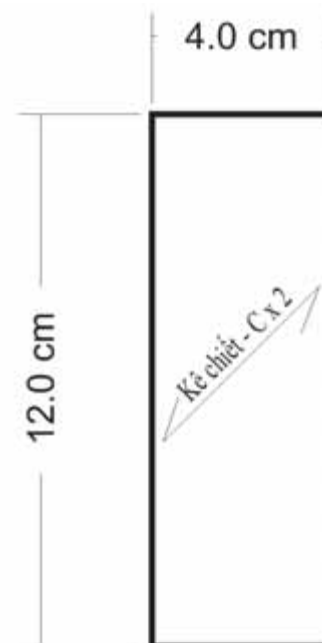
Chiều dọc = 4cm

➤ Miếng thứ 2 ( vải chính )

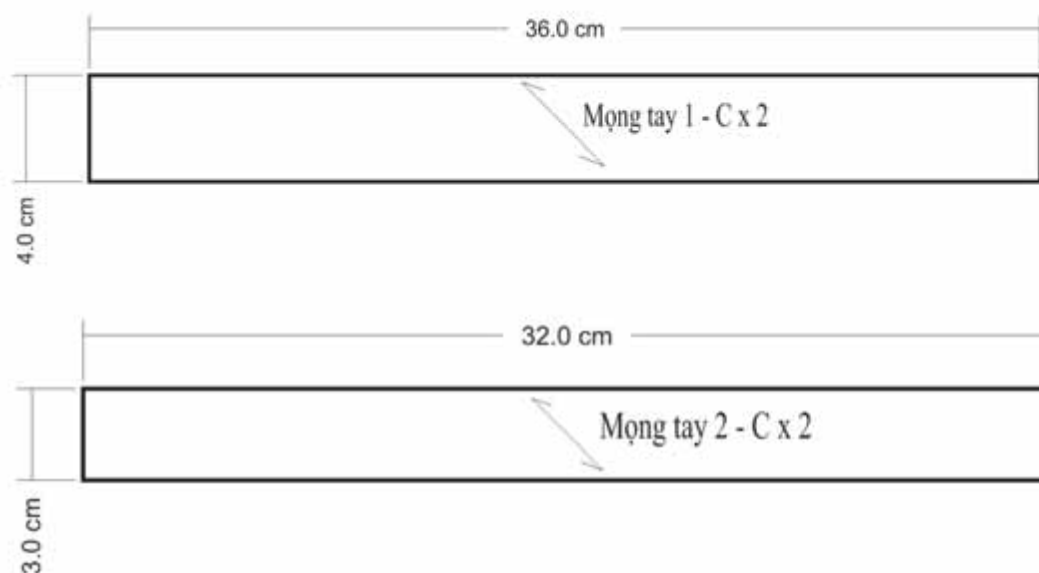
Vải chính canh sợi xéo

Chiều ngang = 32cm

Chiều dọc = 3cm



Hình 10: Kê chiết



Hình 11: Mọng tay 1 + Mọng tay 2

# PHƯƠNG PHÁP PHA LÓT

## 1. Thân sau (hình 12)

Đặt thân sau phần ngoài lên vải lót, vẽ lại theo thành phẩm các đường may : vòng cổ, sườn vai, vòng nách, sườn thân, sống lưng và đường gấp gấu áo của thân chính sang vải lót. Sau đó thiết kế thân lót dư ra so với các đường thành phẩm thân chính như sau : vòng cổ dư ra 1cm, sườn vai, vòng nách, sườn thân ra 1cm, đường gấp gấu áo dư 2 cm ,sống lưng thân lót vẽ bằng với sống lưng thân chính.

## 2. Thân trước ( hình 12)

Đặt ve áo trong giao nhau với lớp vải lót 1.5cm ( tính từ đường thành phẩm ). Canh sợi dọc của nẹp và lót song song nhau, đặt thân chính lên vải lót. Vẽ lại theo thành phẩm các đường may : sườn vai, vòng nách, sườn thân, gấp gấu và đường ráp ve sang vải lót. Sau đó thiết kế thân lót dư ra so với các đường thành phẩm thân chính như sau : sườn vai dư ra 1cm, đường ráp ve dư ra 1.5cm, sườn thân dư 3cm tính từ ngang ngực đến eo, từ eo đến lai dư ra 2cm,đường gấp gấu áo dư 2cm.

Sang dấu vị trí chiết sườn, rộng đầu chiết 1.5cm, đuôi chiết vuốt nhọn. Sang dấu vị trí túi coi sang thân lót và ve áo.

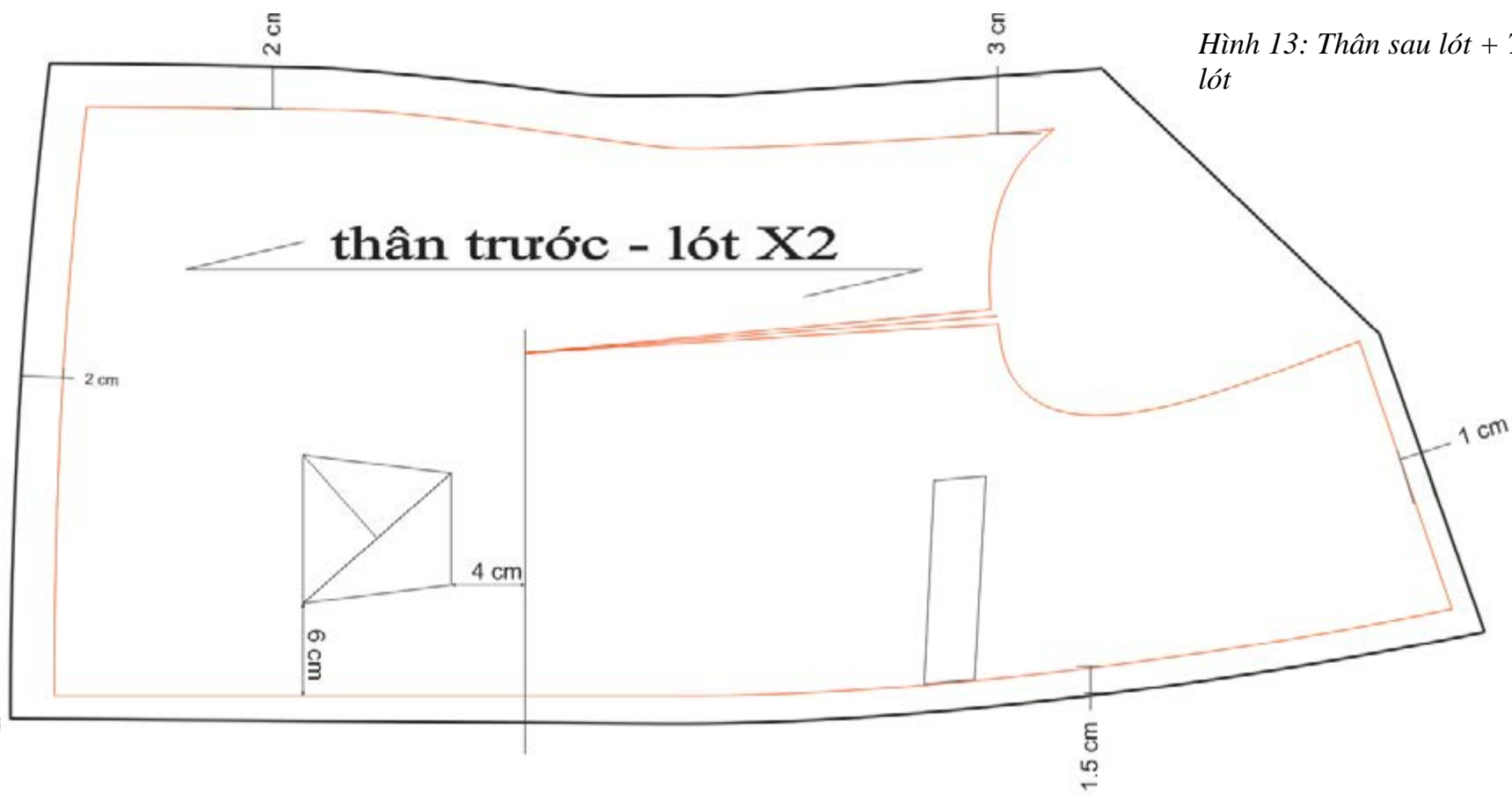
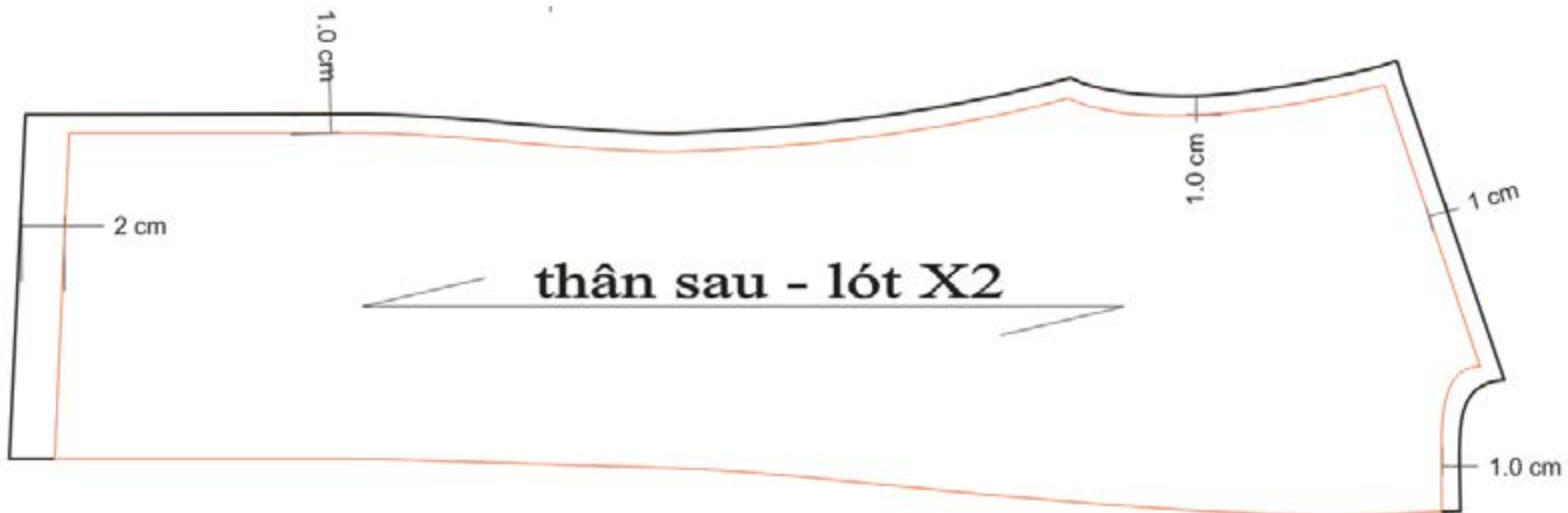
## 3. Tay áo ( hình 13)

### o *Mang lớn :*

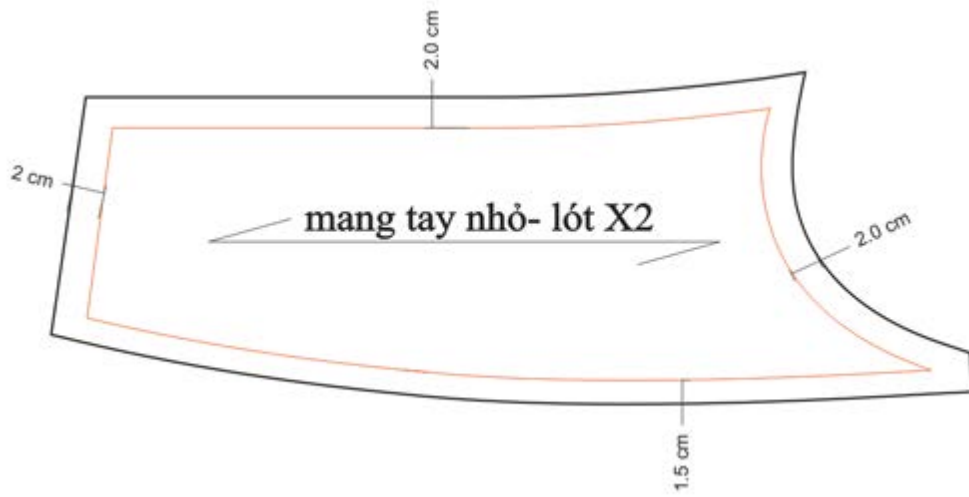
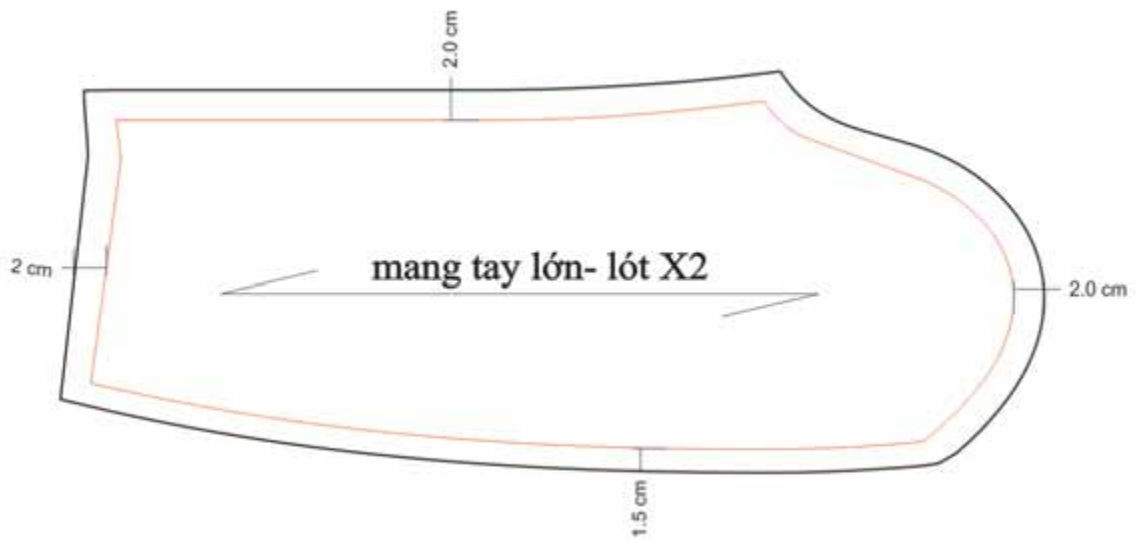
Đặt mang tay lớn thân chính lên vải lót sao cho canh dọc của tay chính trùng với canh dọc tay lót. Vẽ lại theo thành phẩm các đường sau : bưng tay, sống tay, đầu tay và đường gấp gấu lai tay sang vải lót. Sau đó thiết kế mang tay lớn thân lót dư ra so với các đường thành phẩm thân chính như sau : đầu tay và bưng tay 2cm, sống tay thân lót vẽ lớn hơn sống tay thân chính 1.5cm,đường gấp gấu lai dư ra 2cm.

### o *Mang nhỏ :*

Mang nhỏ được thiết kế giống như mang lớn



Hình 13: Thân sau lót + Thân trước lót



Hình 13: Mang tay lớn + Mang tay nhỏ lót

# PHƯƠNG PHÁP PHA DỤNG NGỰC, ĐỆM NGỰC

## 1. *Dụng ngực* (hình 14)

Đặt thân trước lên lớp dụng sao cho canh sợi dọc của thân chính trùng với canh sợi dọc của dụng. Vẽ lại theo thành phẩm các đường may : vòng cổ, sườn vai, vòng nách, ve nẹp. Sau đó thiết kế dụng ngực dư ra so với các đường thành phẩm thân chính như sau : vòng cổ, sườn vai, vòng nách, ve nẹp dư ra đều 2cm.

Cạnh trong của dụng cách chiết sườn 1cm và vòng xuống dưới eo, cách túi dưới 3cm. Đuôi dụng kéo thẳng từ tâm chiết dụng xuống khỏi gấu áo thân chính 5cm. Sang dấu đường bẻ ve từ thân chính sang dụng. Sang dấu đầu tâm chiết ngực của thân chính xuống dụng hoặc sang dấu lại điểm T. Đầu tâm chiết dụng cách điểm T 3cm hoặc cao hơn tâm chiết thân 2cm, rộng chiết 3cm.

## 2. *Đệm ngực* (hình 14)

Đệm ngực thiết kế lùi so đường bẻ ve và sườn vai 1cm.

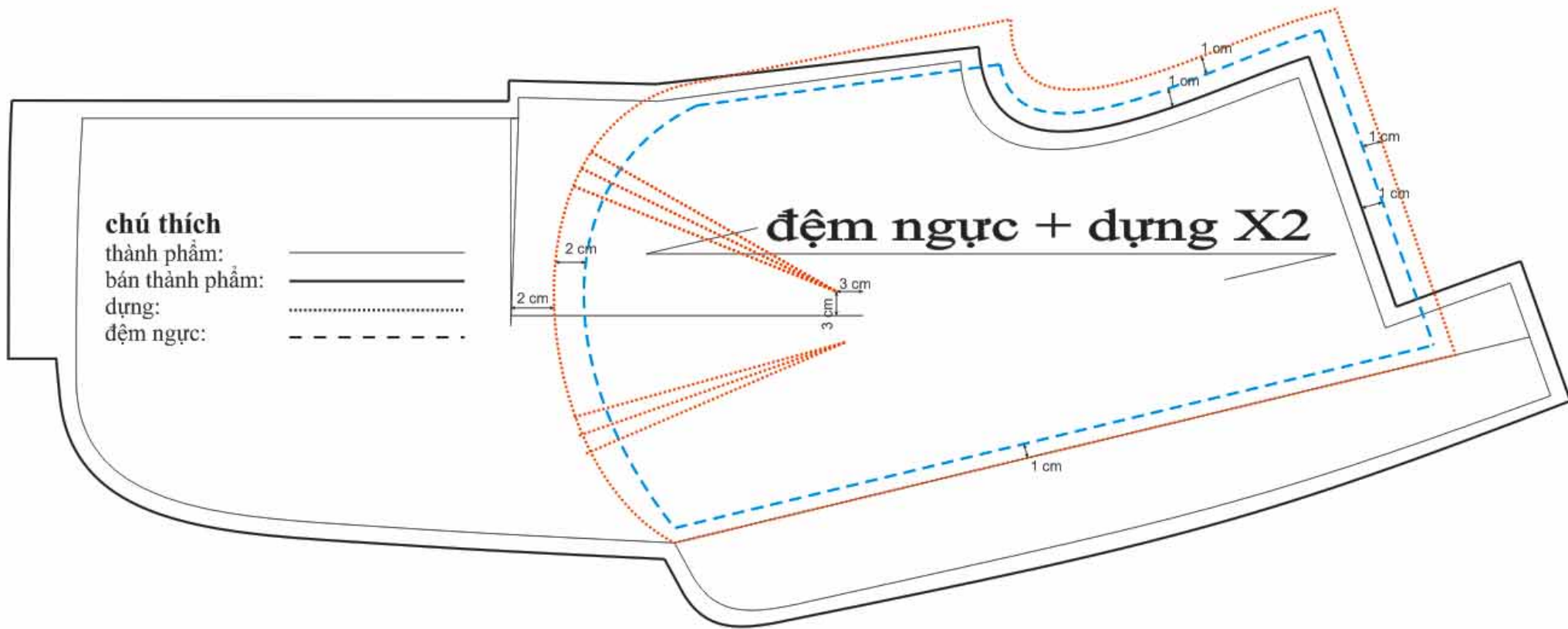
Vòng nách thiết kế trùng với vòng nách thân chính.

Chiều dài đệm ngực cách miệng túi dưới 6cm.

Đầu chiết đệm ngực cách điểm T 3cm.

Tâm chiết nằm 2 bên và cách đều so với tâm chiết dụng ngực 7cm. Rộng chiết 1cm. Cạnh trong đệm ngực phía sườn cách dụng 2cm.





Hình 14: Dụng ngực + Đệm ngực

# XÂY DỰNG BỘ MẪU KỸ THUẬT

## I. Xây dựng bộ mẫu bán thành phẩm :

### a) Vải chính

STT	Tên chi tiết	Số lượng	Ghi chú
1	Thân trước	2	Canh xuôi
2	Thân trước sườn	2	Canh xuôi
3	Thân sau	2	Canh xuôi
4	Mang tay lớn	2	Canh xuôi
5	Mang tay nhỏ	2	Canh xuôi
6	Ve áo	2	Canh xuôi
7	Kê chiết	2	Canh xéo
8	Đáp túi coi	1	Canh xéo
9	Viên túi coi	1	Canh ngang
10	Viên túi dưới	2	Canh xéo
11	Nắp túi dưới	2	Canh ngang
12	Viên túi then	4	Canh xuôi
13	Mọng tay 1	2	Canh xéo
14	Mọng tay 2	2	Canh xéo
15	Miếng đáp	4	Canh xuôi

### b) Vải lót

STT	Tên chi tiết	Số lượng	Ghi chú
1	Thân lót	2	Canh xuôi
2	Thân sau	2	Canh xuôi
3	Mang tay lớn	2	Canh xuôi
4	Mang tay nhỏ	2	Canh xuôi
5	Lót túi coi	2	Canh ngang
6	Viên túi ciga	2	Canh ngang
7	Lót túi ciga	2	Canh ngang
8	Lót túi dưới	4	Canh ngang
9	Lót nắp túi dưới	2	Canh ngang
10	Lót túi then lớn	2	Canh ngang
11	Lót túi then nhỏ	2	Canh ngang
12	Lưỡi gà	2	Canh ngang
13	Dây khuy	1	Canh xéo
14	Viên then	4	Canh xéo

c) Dụng :

STT	Tên chi tiết	Số lượng	Ghi chú
1	Dụng ngực	2	Canh xuôi
2	Đệm ngực	2	Canh xuôi

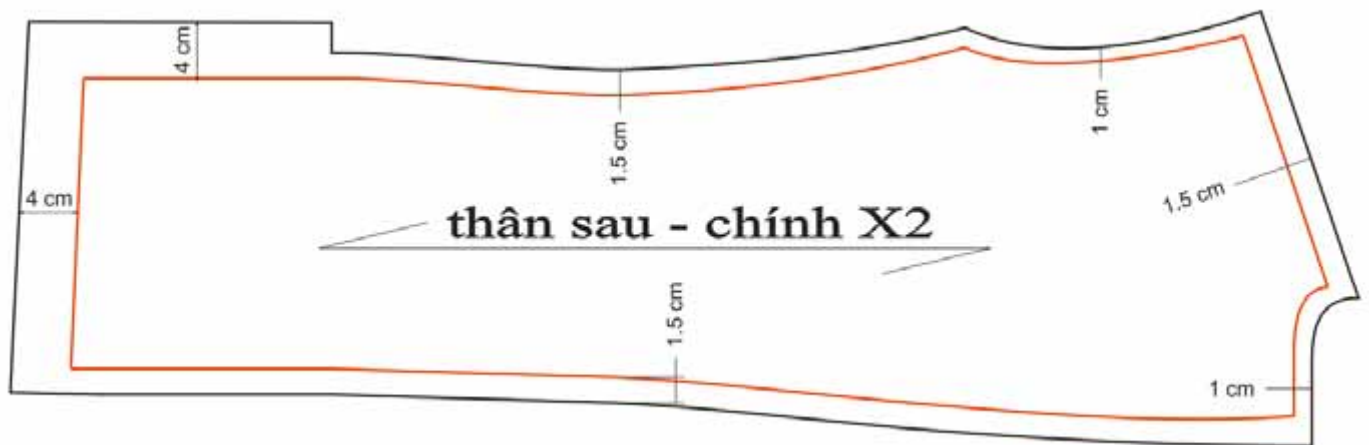
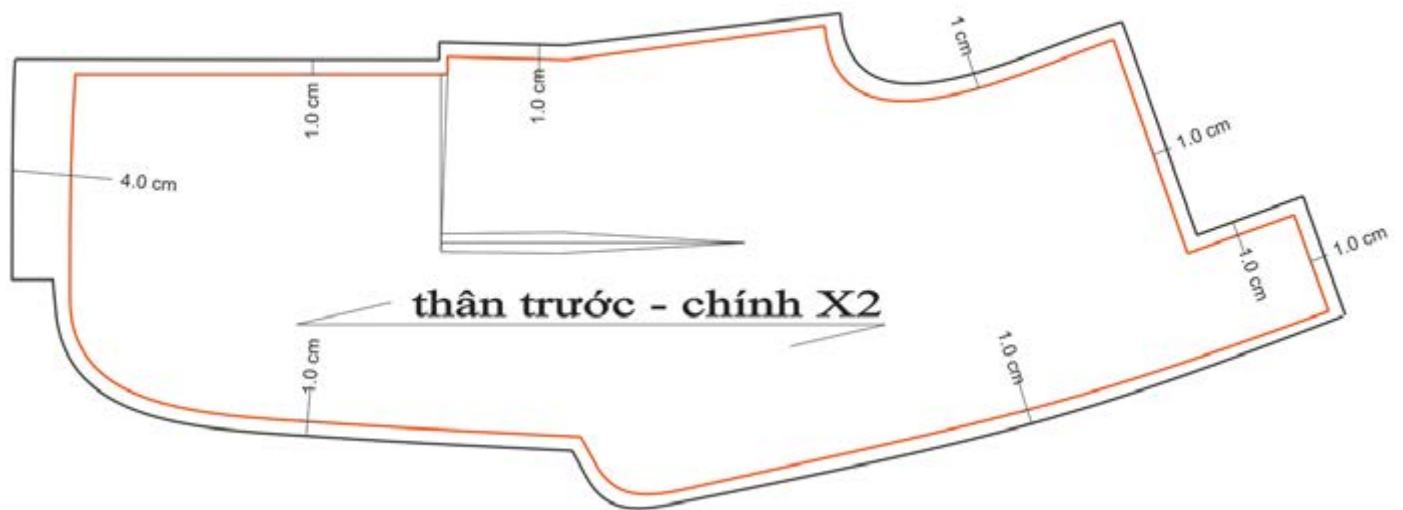
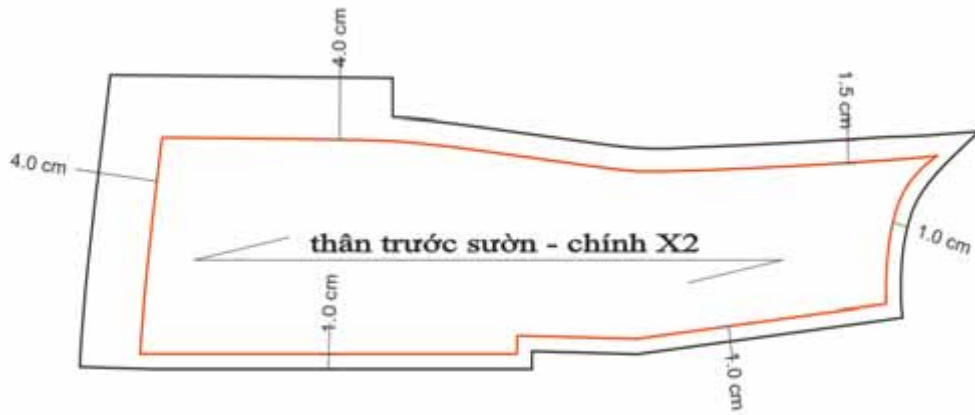
d) Keo (mex) :

STT	Tên chi tiết	Số lượng	Ghi chú
1	Viên túi coi	1	Canh xuôi
2	Viên túi dưới	4	Canh xuôi
3	Nắp túi dưới	2	Canh xuôi
4	Miếng đắp	2	Canh xuôi

**2. Xây dựng bộ mẫu thành phẩm :**

STT	Tên chi tiết	Số lượng	Ghi chú
1	Thân trước lót	1	
2	Thân trước chính	1	
3	Ve áo	1	
4	Nắp túi	1	

# QUY CÁCH CHỮA ĐƯỜNG MAY





# QUY TRÌNH MAY ÁO VESTON NAM

## PHẦN 1: QUY TRÌNH MAY THÂN CHÍNH

### I. QUY TRÌNH MAY THÂN TRƯỚC CHÍNH

#### 1. May chiết

- Bỏ chiết
- May chiết ngực
- May chiết sườn, chiết hông

#### 2. May túi coi

- May chân coi
- Ủi chân coi
- May đáy coi
- Bọc viền coi và mỏ túi

#### 3. May túi dưới

- may viền túi
- may mí viền
- may gói viền
- mỏ túi
- may chặn 2 đầu túi
- may nắp túi
- may nắp túi vào túi

#### 4. May lộn miếng đáy

- ủi keo hột vào mặt trái của miếng đáy
- đặt 2 mặt phải vải úp vào nhau, may cách keo 1mm theo chữ V( như hình vẽ)
- gọt đều cách mép 5mm rồi lộn ra
- ủi lé mí 2mm.

### II. QUY TRÌNH MAY TAY ÁO

#### 1. May bụng tay

#### 2. May sống tay

## PHẦN 2: QUY TRÌNH MAY THÂN LÓT VÀ CHUI DỤNG

### I. QUY TRÌNH MAY THÂN LÓT

#### 1. THÂN TRƯỚC

- May chiết sườn thân lót
- May túi then
- May túi xiga

- *May miếng đắp vào nẹp ve*
  - *Lấy dấu vị trí miếng đắp trên nẹp ve*
  - *May lược định hình miếng đắp vào nẹp ve*
- *May lót vào nẹp ve*

## **2. TAY ÁO**

- *May bụng tay*
- *May sống tay*

## **II. QUY TRÌNH MAY CHỦ DỤNG**

### **1. MAY CHIẾT**

### **2. MAY CHỦ DỤNG**

### **3. LƯỢC DỤNG VÀO THÂN**

## **PHẦN 3: LẮP RÁP THÂN LÓT VÀO THÂN CHÍNH**

### **1. MAY XẺ TÀ 2 BÊN**

- *May đường sườn thân trước chính với thân sau chính (may tới điểm xẻ tà lại mũi)*
- *May đường sườn thân trước lót với thân sau lót (may qua điểm xẻ tà của thân chính 1cm)*
- *Lược định hình thân lót với thân chính*
- *Bấm xẻ thân trước lót và thân trước chính (bấm xéo từ trên xuống)*
- *May lộn thân trước lót với thân trước chính từ điểm xẻ xuống dưới cách lai 1.5cm*
- *Ủi gấp tà thân sau 4cm*
- *Ủi rẻ đường sườn thân chính, thân lót*
- *Lấy dấu từ đường ủi gấp vào 3cm. May lộn góc khăn của tà thân sau*
- *Ủi cho êm góc khăn*
- *May lộn tà sau của thân lót với tà thân chính (may từ điểm xẻ xuống cách lai 1.5cm )*
- *May chặn lưỡi gà*

### **2. MAY ĐƯỜNG SỐNG LƯỠNG THÂN SAU CHÍNH**

- *Sang dấu thân ngoài xuống thân lót*
- *May từ họng cổ đến hết phần vải của gấp gấu*

- Ủi rẻ sống lưng từ họng cổ đến gập gấu

### **3. MAY ĐƯỜNG SỐNG LƯNG THÂN SAU LÓT**

- May từ họng cổ đến hết phần vải của gập gấu
- Ủi rẻ sống lưng từ họng cổ đến gập gấu

### **4. MAY LAI ÁO**

#### **5. MAY CỔ**

- Ráp vai con thân chính
- Ráp vai con thân lót
- Ráp vòng cổ thân sau
- Ủi rẻ
- Lấy dấu cổ áo lại
- Lấy lại đường may cổ áo và nẹp ve cổ áo
- May lộn nẹp ve với thân trước
- Ủi nẹp ve
- Ủi đường bẻ ve
- May lớp ngoài cổ áo với vòng cổ thân sau
- Ủi gập vải thừa lên trên
- Lược và luồn vòng cổ thân sau
- Ủi đường bẻ cổ áo

### **6. RÁP TAY LÓT VỚI TAY CHÍNH VÀ TRA TAY VÀO ÁO**

- Lược ghim sống tay lót với sống tay chính
- May cửa tay lót vào tay chính
- Tra tay
  - Lược tra tay
  - Kiểm tra độ lãng, quắp
  - Tay áo lãng
  - Tay áo quắp
  - May vòng nách
  - Lược đệm vào đầu vai
  - Lược vòng nách thân lót vào vòng nách thân chính
  - Lược, vắt lót tay vào vòng nách

### **7. CÁC CÔNG ĐOẠN TRANG TRÍ KHÁC**

- Đột nẹp
- Thùa khuy
- Đính nút nẹp
- Đính nút nẹp tay
- Kết bọ ve
- Ủi hoàn tất sản phẩm



